

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 328/2020/HNGĐ-ST

Ngày 11-11-2020

V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Năm.

Ông Trịnh Văn Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Bổng là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 665/2020/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 324/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị Mai P, sinh năm 1989; cư trú tại Thôn Y, xã Y, huyện M, tỉnh Quảng Bình (có đơn vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Châu Văn H, sinh năm 1992; cư trú tại ấp G, xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau (có đơn vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Đinh Thị Mai P trình bày: Chị và anh Châu Văn H tự nguyện kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm, lối sống, thường xuyên cự cãi nhau không hòa hợp nhau dẫn đến cuộc sống không hạnh phúc và tự sống riêng với nhau, do điều kiện không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu ly hôn với anh H.

Về con chung của chị và anh H có một người tên Châu Nữ Hoàng Y, sinh ngày 07/8/2013 đang ở với anh H, sau khi ly hôn tùy nguyện vọng của con muốn ở với ai thì người đó nuôi, không cấp dưỡng.

Về tài sản chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn đề nghị vắng mặt của anh Châu Văn H trình bày: Anh và chị Đinh Thị Mai P tự nguyện kết hôn vào năm 2013, đến năm 2014 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L huyện T, tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là bất đồng quan điểm, lối sống, sinh hoạt dẫn đến cuộc sống không hạnh phúc mặc dù đã được hòa giải hàn gắn nhưng không hiệu quả và tự sống riêng từ năm 2015 đến nay nên anh đồng ý ly hôn cùng chị P.

Về con chung của anh và chị P có một người tên Châu Nữ Hoàng Y, sinh ngày 07/8/2013 đang ở cùng, anh yêu cầu nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với Châu Nữ Hoàng Yến là con chung của anh Hữu và chị Phương có nguyện vọng ở cùng anh Hữu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc theo yêu cầu của chị Đinh Thị Mai P được Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Chị Đinh Thị Mai P và anh Châu Văn H có đơn vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị P và anh H.

[3] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị P và anh H được xác lập vào năm 2013, đến năm 2014 thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình tại thời điểm xác lập có hiệu lực nên hôn nhân được xác định là hợp pháp kể từ thời điểm đăng ký, nay xảy ra tranh chấp Tòa án căn cứ vào những quy định về chấm dứt hôn nhân theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình để giải quyết.

Quá trình chị P và anh H chung sống thực tế có xảy ra mâu thuẫn, chủ yếu là có sự bất hòa nhau trong đời sống vợ chồng và không tin tưởng lẫn nhau làm cho cuộc

sống không hạnh phúc. Thời gian kéo dài đôi bên vẫn không tìm được biện pháp hữu hiệu để xoa dịu mâu thuẫn nhằm hàn gắn lại tình cảm vợ chồng, bản thân chị P và anh H đều xác định không thể hàn gắn được và thống nhất ly hôn với nhau. Thực tế, đã có sự vi phạm nghiêm trọng về quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị P được ly hôn với anh H là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị P và anh H có một người con chung, sau khi ly hôn chị P thống nhất theo nguyện vọng của con muốn ở với ai thì người đó nuôi dưỡng và thực tế con đang ở với anh H và có nguyện vọng ở cùng anh H, căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận giao con cho anh H nuôi. Phần cấp dưỡng đương sự không yêu cầu nên không đặt ra.

Chị P có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản: Các đương sự không có yêu cầu về phân tài sản nên không xem xét giải quyết trong cùng vụ án. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu phân chia tài sản thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Chị Đinh Thị Mai P là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Phần tạm ứng án phí chị P đã nộp được khấu trừ.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Đinh Thị Mai P ly hôn với anh Châu Văn H.

Về con chung: Anh Châu Văn H được nuôi con tên Châu Nữ Hoàng Y, sinh ngày 07/8/2013 đang ở với anh, phần cấp dưỡng đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Chị P có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của anh H.

Vì lợi ích của con chưa thành niên nên chị P có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và anh H có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản: Các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu phân chia tài sản thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Đinh Thị Mai P phải chịu 300.000 đồng, chị P đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004042 ngày 02/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được khấu trừ.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- UBND xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Hải

Huyện Trần Văn Thời, ngày 1 tháng 11 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ...giờ...phút, ngày 11 tháng 11 năm 2020.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Năm.

Ông Trịnh Văn Điệp.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 665/2020/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp xin ly hôn giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Mai Phương.

- Bị đơn: Anh Châu Văn Hữu.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến thống nhất.

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Đinh Thị Mai Phương ly hôn với anh Châu Văn Hữu.

Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến thống nhất.

- Về con chung: Anh Châu Văn Hữu được nuôi con tên Châu Nữ Hoàng Yến, sinh ngày 07/8/2013 đang ở với anh, phần cấp dưỡng đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Chị Phương có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của anh Hữu.

Vì lợi ích của con chưa thành niên nên chị Phương có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và anh Hữu có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến thống nhất.

- Về tài sản: Các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu phân chia tài sản thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến thống nhất.

- Về các vấn đề khác: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Đinh Thị Mai Phương phải chịu 300.000 đồng, chị Phương đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004042 ngày 02/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được khấu trừ.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi....giờ....phút, ngày 11 tháng 11 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Năm Trịnh Văn Điệp

Phan Thanh Hải

